

BÁO CÁO
Tổng kết 3 năm thi hành Luật Tiếp công dân

Thực hiện Kế hoạch số 1871/KH-TTTP ngày 27/7/2017 của Thanh tra Chính phủ về việc tổng kết 3 năm thực hiện Luật Tiếp công dân, UBND tỉnh Bình Định báo cáo tổng kết 3 năm thực hiện Luật Tiếp công dân như sau:

I. VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT TIẾP CÔNG DÂN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt việc thực hiện Luật Tiếp công dân

Thực hiện Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 1952/CV-TTTP ngày 20/8/2014 về việc triển khai thành lập Ban Tiếp công dân các cấp, Văn bản số 2826/TTCP-BTDTW ngày 19/11/2014 về việc thực hiện Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân trên địa bàn tỉnh⁽¹⁾, gắn với việc triển khai Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 11/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo"*; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 18/3/2014 của UBND tỉnh thực hiện Đề án *"Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ và nhân dân ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013 - 2016"* theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo thẩm quyền, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đã quyết định thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Tiếp công dân của cấp mình theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ⁽²⁾; đồng thời chỉ đạo Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tiến hành

¹ Cụ thể như: Văn bản số 3817/UBND-TD ngày 03/9/2014 về việc Thành lập Ban Tiếp công dân các cấp; Văn bản số 4864/UBND-TD ngày 30/10/2014 về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 12/11/2014 về thực hiện Kế hoạch số 81-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 4056/QĐ-UBND ngày 04/12/2014 về việc thành lập Ban Tiếp công dân tỉnh; Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 02/02/2015 về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động Ban Tiếp công dân tỉnh; Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 31/3/2015 về việc bổ nhiệm Trưởng ban Ban Tiếp công dân tỉnh; Quyết định số 4017/QĐ-UBND ngày 06/11/2015 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phối hợp giữa các bộ ngành, UBND các cấp với các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân ...

² Tất cả 11/11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã thành lập Ban Tiếp công dân.

củng cố, kiện toàn bộ phận tiếp công dân tại cấp xã theo quy định. Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh cũng đã chỉ đạo củng cố, kiện toàn bộ phận tiếp công dân nhằm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân tại đơn vị.

Ban Tiếp công dân tỉnh đã phối hợp với Thanh tra tỉnh tiến hành thanh tra, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các ngành, địa phương trong việc thành lập Ban Tiếp công dân của các huyện, thị xã, thành phố và việc củng cố, kiện toàn bộ phận tiếp công dân tại các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; đề nghị các ngành, địa phương ban hành các kế hoạch, văn bản để chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các kế hoạch, đề án, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

2. Việc ban hành các văn bản theo thẩm quyền để tổ chức triển khai thực hiện Luật Tiếp công dân

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chức năng có liên quan tiến hành rà soát, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản để chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ chức, bố trí cán bộ, xây dựng nội quy, quy chế tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ³.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào yêu cầu, tính chất tổ chức và hoạt động của ngành, đơn vị mình đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi bổ sung, ban hành mới 47 văn bản để chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ chức, bố trí cán bộ, xây dựng nội quy, quy chế tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân của địa phương; thông tin công khai, kịp thời, đầy đủ trên Trang thông tin điện tử của ngành, địa phương các văn bản chỉ đạo và hoạt động của các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

3. Việc tổ chức triển khai thực hiện và chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân

³ Một số văn bản như: Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 23/02/2016 của UBND tỉnh ban hành Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh Bình Định; Quyết định số 3146/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 12/11/2014 về thực hiện Kế hoạch số 81-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 04/3/2016 thành lập Ban Chỉ đạo của tỉnh về việc phối hợp với Hội Nông dân trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân theo tinh thần Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 04/3/2016 ban hành Quy chế phối hợp giữa các Sở, ngành, UBND các cấp với các cấp Hội Nông dân trong việc tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo của tỉnh về việc phối hợp với Hội Nông dân trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân theo tinh thần Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ (thay thế Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 04/3/2016)...

Thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013, UBND tỉnh đã có Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 ban hành Kế hoạch phổ biến, triển khai thực hiện Luật Tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị phổ biến quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 11/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho 130 cán bộ đại diện lãnh đạo và Chánh Thanh tra các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể của tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, đại diện lãnh đạo HĐND, UBND, Trưởng phòng Tư pháp, Chánh Văn phòng HĐND&UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và địa phương. Sau hội nghị triển khai của tỉnh, các cấp, các ngành trong tỉnh đã kết hợp việc tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ với việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 18/3/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án *“Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ và nhân dân ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2013 -2016”* cho cán bộ, công chức và nhân dân bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với đặc thù của từng ngành, địa phương như: Tuyên truyền thông qua hội nghị, cuộc họp, phát tài liệu, tờ gấp pháp luật, thông qua việc tổ chức các hội thi, hội diễn tìm hiểu pháp luật, thông qua hệ thống loa đài phát thanh, truyền thanh ở cơ sở... đã góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật nói chung và pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nói riêng. Kết quả từ ngày 01/7/2014 đến 01/6/2017, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tổ chức 197 hội nghị, lớp tập huấn để phổ biến quán triệt các quy định của pháp luật và hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho 22.642 lượt cán bộ, công chức và người dân.

Riêng Thanh tra tỉnh đã tổ chức 03 lớp tập huấn nghiệp vụ về kỹ năng tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo cho 420 cán bộ, công chức là Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác tiếp công dân và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc các phòng, ban chuyên môn của cấp huyện, cấp xã; tiến hành in ấn, cấp phát 1.300 tờ áp phích tuyên truyền nội dung liên quan đến các văn bản luật như: Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân để cấp phát cho Thanh tra các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh tiến hành niêm yết tại Trụ sở làm việc, địa điểm tiếp công dân của các cơ quan, đơn vị, cũng như phục vụ cho công tác tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị, địa phương.

4. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định

Thực hiện Quyết định số 3146/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bình Định, trong thời gian qua, Thanh tra các cấp, ngành của tỉnh đã thực hiện việc tổng hợp, báo cáo công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo

định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và một năm đảm bảo theo đúng quy định; Thực hiện các báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo chất lượng, phục vụ kịp thời sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND và HĐND các cấp và Thanh tra Chính phủ.

Tuy nhiên, một số cơ quan, đơn vị chấp hành chế độ thông tin, báo cáo định kỳ chưa đầy đủ, đúng thời gian quy định; Việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện một số vụ việc đã được Chủ tịch UBND tỉnh kết luận tại các buổi tiếp công dân có một số địa phương, đơn vị thực hiện có lúc chưa kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, làm cho tình hình khiếu kiện của công dân trở nên phức tạp, kéo dài, vượt cấp.

II. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN TỪ 01/7/2014 ĐẾN 01/7/2017

1. Bối cảnh và tình hình chung về công tác tiếp công dân

Sau khi Luật Tiếp công dân được ban hành, công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở với nhiều biện pháp, giải pháp đồng bộ, quyết liệt; đồng thời có sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các hội nghề nghiệp của tỉnh trong công tác tiếp công dân, tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nên đã có sự chuyển biến tích cực trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đa số các cấp các, các ngành đã tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, tạo điều kiện cho công dân thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, hạn chế khiếu kiện sai, không đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Thông qua việc tiếp công dân đã tổ chức đối thoại, giải thích cụ thể các đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, nên có nhiều vụ việc công dân đã tự nguyện rút đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, chấm dứt được nhiều vụ khiếu kiện của công dân.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, số lượng công dân đến Trụ sở Tiếp công dân của các cơ quan hành chính nhà nước để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vẫn còn phát sinh nhiều, diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng cả về số lượng người và số đoàn đông người, nhất là trên lĩnh vực tranh chấp đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, tái định cư, việc thực hiện các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh xã hội... Tình hình khiếu kiện của công dân trên địa bàn tỉnh với đặc điểm khiếu kiện riêng rẽ, bị những phần tử xấu lôi kéo, kích động, tập hợp thành nhóm liên tỉnh kéo ra Thủ đô Hà Nội để khiếu kiện, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan hành chính nhà nước và gây mất trật tự tại Thủ đô.

2. Thống kê và phân loại khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp

Các cấp, các ngành của tỉnh đã tiếp 15.125 lượt/17.793 người đến Trụ sở Tiếp

công dân và các cơ quan hành chính nhà nước các cấp ⁽⁴⁾ để trực tiếp trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đối với 13.850 vụ việc, bao gồm 4.016 vụ việc cũ và 9.834 vụ việc mới phát sinh; trong đó có 94 đoàn đông người/3.195 người tham gia ⁽⁵⁾ đối với 88 vụ việc, bao gồm 46 vụ việc cũ và 42 vụ việc mới phát sinh ⁽⁶⁾.

Qua phân loại, trong tổng số 13.850 vụ việc, có 7.534 vụ khiếu nại, 165 vụ tố cáo và 6.151 vụ kiến nghị, phản ánh khác. Trong số 7.534 vụ khiếu nại, liên quan đến việc bồi thường giải phóng mặt bằng, tranh chấp đất đai, đòi lại đất cũ có 5.215 vụ (chiếm 69,22%); liên quan đến việc thực hiện chính sách xã hội có 343 vụ (chiếm 4,56%); về nhà ở và tài sản có 678 vụ (chiếm 9%); về chế độ công chức, viên chức có 53 vụ (chiếm 0,7%); các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực tư pháp có 347 vụ (chiếm 4,60%); lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội khác có 898 vụ (chiếm 11,92%). Trong số 165 vụ tố cáo, nội dung tố cáo về lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước có 129 vụ (chiếm 78,18%); tố cáo liên quan lĩnh vực tư pháp có 20 vụ (chiếm 12,12%); tố cáo hành vi tham nhũng có 16 vụ (chiếm 9,7%). Đơn thư có tính chất kiến nghị, phản ánh có 6.151 vụ liên quan đến hầu hết các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

Kết quả tiếp công dân cho thấy, trong số 13.850 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, có 6.338 vụ việc chưa được cơ quan chức năng giải quyết; đối với 7.512 vụ việc đã được giải quyết, có 6.372 vụ việc chưa có quyết định giải quyết, có 1.111 vụ việc đã có quyết định giải quyết lần 1, lần 2, quyết định giải quyết cuối cùng và có 29 vụ việc đã có bản án giải quyết của Tòa án các cấp.

Qua thực hiện tiếp công dân, các cấp, các ngành đã chuyển đơn, hướng dẫn

⁴ Trong số 15.125 lượt/17.793 người đã tiếp, tiếp thường xuyên có 11.740 lượt/13.318 người, tiếp định kỳ và đột xuất có 3.385 lượt/4.475 người. Trong đó, Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh tiếp 6.395 lượt/8.130 người (tiếp thường xuyên 2.278 lượt/7.466 người, tiếp định kỳ và đột xuất 117 lượt/664 người); các sở, ban, ngành của tỉnh tiếp 1.050 lượt/1.147 người (tiếp thường xuyên 952 lượt/1.044 người, tiếp định kỳ 98 lượt/103 người); các huyện, thị xã, thành phố tiếp 3.213 lượt/3.994 người (tiếp thường xuyên 1.758 lượt/1.895 người, tiếp định kỳ và đột xuất 1.455 lượt/2.099 người); UBND các xã, phường, thị trấn tiếp 4.467 lượt/4.522 người (tiếp thường xuyên 2.752 lượt/2.913 người, tiếp định kỳ và đột xuất 1.715 lượt/1.609 người).

⁵ Trong số 94 đoàn đông người/3.195 người tham gia, Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh tiếp 69 đoàn/2.839 người (tiếp thường xuyên 59 đoàn/2.396 người, tiếp định kỳ và đột xuất 10 đoàn/443 người); các sở, ban, ngành của tỉnh tiếp thường xuyên 03 đoàn/23 người; các huyện, thị xã, thành phố tiếp 12 đoàn/271 người (tiếp thường xuyên 09 đoàn/122 người, tiếp định kỳ và đột xuất 03 đoàn/149 người); UBND các xã, phường, thị trấn tiếp thường xuyên 10 đoàn/62 người.

⁶ Tiêu biểu một số vụ như: Vụ một số công dân phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, khiếu nại việc Nhà nước thu hồi đất để xây dựng Nhà máy xử lý nước thải thuộc Dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn nhưng bồi thường, hỗ trợ không thỏa đáng; vụ một số công dân ở các phường Quang Trung, Trần Phú, Đồng Đa, Lê Lợi, Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, kiến nghị xem xét, tính toán hỗ trợ do bị ảnh hưởng bởi chủ trương di dời tàu thuyền neo đậu dọc bờ biển Xuân Diệu về khu vực Đầm Thị Nại; vụ một số công dân tại Tổ 49, Khu vực 9, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn, kiến nghị bồi thường, hỗ trợ về đất do Nhà nước thu hồi để xây dựng Khu thương mại Bắc sông Hà Thanh; vụ ông Lê Bá và một số công dân tại phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, khiếu nại việc các cơ quan chức năng tổ chức cưỡng chế đối với phần diện tích đất của các hộ dân phục vụ xây dựng Quốc lộ 19, làm ảnh hưởng đến quyền lợi nhân dân; vụ bà Nguyễn Thị Thu Hương và một số công dân tại phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn, khiếu nại việc UBND thành phố Quy Nhơn ban hành quyết định cưỡng chế giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Khu dân cư đảo 1A - Bắc sông Hà Thanh đối với hộ gia đình bà và một số hộ dân, gây ảnh hưởng quyền lợi nhân dân; vụ ông Đỗ Văn Tự và một số công dân tại thôn Văn Trường Tây, xã Mỹ Phong và thôn Chánh Thuận, xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, kiến nghị tính toán lại việc bồi thường, hỗ trợ cho gia đình ông và một số hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A; vụ một số công dân tại thôn Hải Giang, xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn, khiếu nại liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ dân có đất bị thu hồi để thực hiện Dự án xây dựng Khu du lịch Hải Giang...

công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật đối với các vụ việc chưa được giải quyết, đồng thời chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời các vụ việc thuộc thẩm quyền; tiến hành giải thích, thuyết phục công dân chấp hành quyết định giải quyết đã có hiệu lực thi hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với những vụ việc đã được giải quyết đúng chính sách, pháp luật theo quy định.

3. Tổng hợp và phân tích kết quả xử lý các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Các cấp, các ngành của tỉnh đã tiếp nhận, xử lý 12.502 đơn/11.790 vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đủ điều kiện xử lý, gồm 7.332 vụ khiếu nại, 694 vụ tố cáo và 3.774 vụ kiến nghị, phản ánh khác ⁽⁷⁾.

Trong số 7.332 vụ khiếu nại đã tiếp nhận, liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng có 4.297 vụ (chiếm 58,69%); về nhà ở và tài sản có 700 vụ (chiếm 9,56%); về chính sách, chế độ công chức, viên chức có 354 vụ (chiếm 4,83%); lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội có 1.766 vụ (chiếm 24,12%); lĩnh vực tư pháp có 205 vụ (chiếm 2,8%). Trong số 684 vụ tố cáo đã tiếp nhận, liên quan đến lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước có 333 vụ (chiếm 47,99%); lĩnh vực tư pháp có 21 vụ (chiếm 3,02%); liên quan đến tham nhũng có 10 vụ (chiếm 1,44%); về Đảng có 03 vụ (chiếm 0,43%); tố cáo các lĩnh vực khác có 327 vụ (chiếm 47,12%). Ngoài ra các cấp, các ngành còn tiếp nhận, xử lý 3.774 đơn yêu cầu, kiến nghị, phản ánh khác và đơn nặc danh.

Qua tiếp nhận và phân loại, xử lý đơn thư, các cấp, các ngành đã có văn bản hướng dẫn, chuyển đơn, đôn đốc các cơ quan chức năng giải quyết theo thẩm quyền đối với 7.738 vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tiến hành thụ lý theo quy định của pháp luật đối với 3.807 vụ khiếu nại và 245 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TIẾP CÔNG DÂN

1. Quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trách nhiệm của người tiếp công dân

Khi đến nơi tiếp công dân, người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đều được bảo đảm các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tiếp công dân và thực hiện đúng theo Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh và cấp huyện.

Ban Tiếp công dân tỉnh và cấp huyện luôn luôn bố trí chuyên viên trực tiếp tiếp xúc với công dân, kịp thời lắng nghe và ghi nhận ý kiến, yêu cầu của người dân; phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh vận động, giải thích và thuyết

⁷ Trong đó, Ban TCD tỉnh đã tiếp nhận, xử lý 1.896 vụ (1.619 vụ khiếu nại và 277 vụ tố cáo); các sở, ban, ngành tiếp nhận, xử lý 2.991 vụ (1.626 vụ khiếu nại, 244 vụ tố cáo và 1.121 vụ kiến nghị, phản ánh); các huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận, xử lý 4.579 vụ (2.834 vụ khiếu nại, 135 vụ tố cáo và 1.610 vụ kiến nghị, phản ánh); các xã, phường, thị trấn tiếp nhận, xử lý 2.324 vụ (1.243 vụ khiếu nại, 38 vụ tố cáo và 1.043 vụ kiến nghị, phản ánh).

phục người dân thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Kết quả, công dân chấp hành và về lại địa phương, chờ kết quả giải quyết của cơ quan chức năng, không tụ tập đông người đi khiếu kiện vượt cấp.

Tuy nhiên, thời gian qua, trên địa bàn tỉnh có nhiều trường hợp công dân không đến Trụ sở tiếp công dân của tỉnh để thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật, mà tụ tập đông người trước công trụ sở làm việc của Tỉnh ủy, UBND tỉnh để khiếu kiện nhằm gây áp lực với chính quyền, làm mất mỹ quan, an ninh trật tự nơi công cộng và ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan Nhà nước. Đặc biệt, trước và trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, số đoàn khiếu kiện đông người, vượt cấp lên Trung ương tăng và có tính chất, mức độ gay gắt. UBND tỉnh đã thành lập nhiều đoàn công tác ra Hà Nội để vận động, thuyết phục, tổ chức đưa công dân về lại địa phương để giải quyết.

2. Tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh, Trụ sở tiếp công dân cấp huyện, việc tiếp công dân ở cấp xã

2.1. Việc thành lập Ban tiếp công dân cấp tỉnh, cấp huyện

Căn cứ Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 1952/CV-TTCP, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Văn bản số 3817/UBND-TD ngày 03/9/2014 chỉ đạo thành lập Ban Tiếp công dân các cấp; đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4056/QĐ-UBND ngày 05/12/2014 về việc thành lập Ban Tiếp công dân tỉnh Bình Định, trên cơ sở tổ chức lại Phòng Tiếp công dân và Xử lý đơn thư thuộc Văn phòng UBND tỉnh. Ban Tiếp công dân tỉnh có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các công chức làm công tác tiếp công dân. Theo thẩm quyền, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã quyết định thành lập Ban Tiếp công dân, do Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND làm Trưởng ban; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh cũng đã chỉ đạo củng cố kiện toàn Bộ phận tiếp công dân để bảo đảm thực hiện công tác tiếp công dân có hiệu quả.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tiếp công dân, Trưởng Ban Tiếp công dân được thực hiện đúng theo quy định của Luật Tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh, của các huyện, thị xã, thành phố và Bộ phận tiếp công dân của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh được bố trí ở những vị trí thuận lợi, dễ liên hệ và được trang bị cơ sở vật chất cần thiết phục vụ công dân đến thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo từng bước được củng cố, kiện toàn nhằm phục vụ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương. Việc thực hiện chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân được thực hiện theo Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 25/7/2012 của UBND tỉnh, quy định mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bình Định

(hiện nay được thay thế bởi Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 14/7/2017) và Quyết định số 1504/QĐ-CTUBND ngày 26/7/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Quy định đối tượng được giao nhiệm vụ chuyên trách làm công tác xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có tổng số 270 cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, trong đó Ban Tiếp công dân tỉnh có 08 người (03 lãnh đạo và 05 công chức chuyên trách); Ban Tiếp công dân các huyện, thị xã, thành phố có 27 người (11 lãnh đạo và 16 công chức chuyên trách); Công chức làm công tác tiếp dân tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có 63 người. Cán bộ, công chức được phân công tiếp công dân ở xã có 172 người. Hầu hết cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân ở các cấp đều có trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị và đã được bồi dưỡng nghiệp vụ tiếp công dân, đáp ứng được tiêu chuẩn và yêu cầu công việc ⁽⁸⁾.

2.2. Việc tổ chức tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh, cấp huyện

Thời gian qua, Ban Tiếp công dân các cấp trên địa bàn tỉnh đã tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Tiếp công dân và Nghị định 64/NĐ-CP của Chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân đến thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật. Bên cạnh việc phục vụ tiếp công dân của Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước, Ban Tiếp công dân các cấp đã tổ chức phục vụ công tác tiếp công dân theo định kỳ của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và của Thường trực HĐND các cấp theo quy định. Gắn việc tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân với việc tuyên truyền, giải thích, vận động nhân dân chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời phối hợp với cơ quan Thanh tra theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan nhà nước có liên quan trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, góp phần hạn chế tình trạng hướng dẫn, chuyển đơn lòng vòng, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, giải quyết chậm trễ đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền.

Từ khi thành lập đến nay, Ban Tiếp công dân các cấp đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng có liên quan trong việc tổ chức tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân, giải quyết kịp thời, có hiệu quả nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp xảy ra tại địa phương. Đa số các cán bộ, công chức thuộc Ban Tiếp công dân các cấp đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ công tác tiếp công dân theo quy định, thể hiện thái độ ứng xử đúng mực, có trách nhiệm đối với người dân đến trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Qua công tác tiếp công dân đã phân tích, giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng theo quy định của pháp luật, nhất là đã hướng dẫn công dân đến đúng cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết vụ việc, cũng như thực hiện đúng quyền và

⁸ Trong tổng số 270 cán bộ làm công tác tiếp công dân: Về trình độ chuyên môn đại học và trên có 181 người (69,3%), cao đẳng có 16 người (5,9%), trung cấp, sơ cấp có 67 người (24,8%); Xếp theo ngạch công chức: CVCC và TĐ 5 người (1,9%), CVC và TĐ 9 người (3,3%), CV và TĐ 180 người (66,7%), CD và TĐ 72 người (26,6%), nhân viên 04 người (1,5%); Về độ tuổi: Dưới 31 có 36 người (13,3%), từ 31-40 có 157 người (58,1%), từ 41-50 có 59 người (21,9%), trên 50 có 18 người (6,7%).

nghĩa vụ của công dân khi thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tích cực góp phần làm cho công dân hiểu và chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội nói chung và các vấn đề có liên quan đến việc khiếu kiện của nhân dân nói riêng.

Trong thời gian qua, Ban Tiếp công dân tỉnh đã chủ động phối hợp với Thanh tra tỉnh và các ngành của tỉnh tiếp xúc, đối thoại với công dân, tham mưu đề xuất Lãnh đạo UBND tỉnh kịp thời giải quyết các nguyện vọng chính đáng của người dân. Việc tiếp công dân của đại diện các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân đã từng bước đi vào nề nếp và luôn được củng cố, duy trì coi đó là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên.

Nhìn chung công tác tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh và cấp huyện từng bước đi vào nề nếp, bảo đảm thực chất, có hiệu quả. Quá trình thực hiện tiếp xúc, đối thoại tiếp công dân đều thực hiện công khai, dân chủ, tôn trọng lắng nghe các yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của công dân, theo đó hướng dẫn, giải thích và giải quyết, trả lời cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và chủ trương, chính sách của của tỉnh; góp phần nâng cao từng bước chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong một bộ phận cán bộ và nhân dân.

Tuy nhiên, trong thời gian qua do triển khai nhiều dự án lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định, tình hình khiếu nại, tố cáo ở địa phương cũng diễn ra phức tạp với sự gia tăng về số lượng người khiếu nại và nội dung khiếu nại, đặc biệt có những vụ khiếu kiện phức tạp, gay gắt, tập trung đông người khiếu nại trước cơ quan Đảng, chính quyền, nhà riêng các đồng chí lãnh đạo tỉnh và Ban Tiếp công dân tỉnh, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và hoạt động bình thường của các cơ quan nhà nước. Nguyên nhân chủ yếu tình hình trên là do:

- Cơ chế, chính sách, pháp luật, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai còn nhiều bất cập, thường xuyên thay đổi, chưa phù hợp với tình hình thực tế tại từng địa phương, chưa chú ý đúng mức đến quyền lợi và chưa đảm bảo được cuộc sống ổn định của người dân có đất bị thu hồi để thực hiện các dự án.

- Do trách nhiệm của lãnh đạo một số ngành, địa phương còn chưa quan tâm thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, có những địa phương lãnh đạo còn ngại gặp gỡ đối thoại với công dân, cử người không đủ thẩm quyền trong việc hướng dẫn, giải thích cho công dân hoặc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm giải quyết, dẫn đến việc khiếu kiện vượt cấp.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tham mưu trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo năng lực không đồng đều, một số ít cán bộ, công chức có trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, nhất là ở cơ sở, nên tham mưu giải quyết một số vụ việc chưa được kịp thời, chất lượng không cao, thậm chí có vụ việc bị sai sót do vận dụng pháp luật không đúng, gây thiệt hại đến quyền, lợi ích chính đáng của công dân dẫn đến phát sinh khiếu kiện.

- Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư của một số ngành, địa phương, nhất là các đơn vị cấp cơ sở còn sai sót, vi phạm về thời hạn, trình tự thủ tục, chưa gắn công tác tiếp công dân với yêu cầu chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, để vụ việc kéo dài, quá thời hạn luật định, làm giảm lòng tin đối với chính quyền sở tại hoặc bức xúc khiếu kiện vượt cấp lên các cơ quan cấp trên.

- Một số công dân không nắm rõ pháp luật nên thực hiện chưa đúng quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia khiếu kiện, nhất là không xác định được vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nào, nên có rất nhiều vụ việc công dân đều gửi đơn khiếu kiện đến nhiều cấp, nhiều ngành hoặc trực tiếp đến Trụ sở Tiếp công dân cấp trên để yêu cầu giải quyết. Bên cạnh đó, có một số công dân còn cố chấp, có hành vi lợi dụng dân chủ và quyền khiếu nại, tố cáo xúi giục, kích động gây rối trật tự tại công sở hoặc xúc phạm danh dự cán bộ, công chức nhà nước, mặc dù đã được các cơ quan có thẩm quyền xử lý lập biên bản xử phạt hành chính, cũng cố hồ sơ đưa vào diện quản lý ở địa phương, nhưng các cơ quan an ninh và công an địa phương chưa có biện pháp xử lý dứt điểm gây khó khăn trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2.3. Việc tổ chức tiếp công dân tại cấp xã

Ở cấp xã không có cán bộ chuyên trách làm công tác tiếp công dân và cũng không thống nhất đầu mối cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên. Việc tiếp công dân thường xuyên ở địa phương do Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn phân công cán bộ phụ trách phù hợp với đặc thù của từng địa phương, chủ yếu giao các bộ phận có liên quan như Tư pháp, Văn phòng, Địa chính - Xây dựng tiếp công dân theo quy định. Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn thực hiện tiếp công dân định kỳ mỗi tuần một lần vào ngày thứ năm hàng tuần; đồng thời tổ chức việc tiếp công dân đột xuất theo quy định với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể liên quan ở địa phương để kịp thời giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Địa điểm tiếp công dân của các xã, phường, thị trấn nhìn chung được bố trí thuận tiện, dễ liên hệ và được trang bị cơ sở vật chất cần thiết phục vụ công dân đến thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Tại địa điểm tiếp công dân có niêm yết nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân và các văn bản pháp luật có liên quan, tạo thuận lợi cho nhân dân tìm hiểu pháp luật. Đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và hòa giải ở cơ sở từng bước được củng cố, kiện toàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Trong thời gian qua, việc tổ chức tiếp công dân của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do điều kiện cơ sở vật chất ở địa phương còn nhiều hạn chế, nên phòng tiếp công dân chưa được trang bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện làm việc cần thiết theo quy định. Một số xã, phường, thị trấn không thể bố trí địa điểm tiếp công dân riêng mà bố trí chung với phòng làm việc của cán bộ, công chức, hoặc được bố trí lồng ghép tại bộ phận một cửa của UBND, nên ít nhiều gây khó khăn khi công dân đến thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Việc bố trí cán bộ tiếp công dân

thường xuyên ở cấp xã theo Luật Tiếp công dân gặp nhiều khó khăn, do chưa có công chức chuyên trách làm nhiệm vụ tiếp dân thường xuyên. Cán bộ được phân công tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số xã, phường, thị trấn có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế, chưa đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao, dẫn đến việc thụ lý, giải quyết một số vụ việc thuộc thẩm quyền chưa bảo đảm trình tự thủ tục, kéo dài quá thời hạn quy định, thậm chí có sai sót trong việc áp dụng pháp luật. Việc mở sổ sách theo dõi, ghi chép, phân loại, xử lý đơn thư chưa đầy đủ; việc theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đầy đủ, kịp thời.

3. Tiếp dân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Công tác tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh được duy trì thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, đúng theo quy định của Luật Tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tiếp công dân định kỳ một tháng 02 lần (*Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh và cấp huyện tiếp ngày 09 và 24; cấp tỉnh tiếp ngày 10 và 25 hàng tháng*) và tiếp đột xuất khi cần thiết với sự tham gia của đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn liên quan, ngoài ra còn có sự tham gia của các thành viên mời là Thường trực HĐND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội nông dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh để giám sát, phản biện và phối hợp giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Qua tiếp công dân, đã thực hiện việc đối thoại, kết luận giải quyết vụ việc ngay tại chỗ các khiếu kiện thuộc thẩm quyền trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh và kiến nghị, đề xuất của các cơ quan chức năng; đối với các vụ việc khiếu kiện chưa được các cơ quan cấp dưới giải quyết hoặc không thuộc thẩm quyền, Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố giao cho Ban Tiếp công dân thực hiện việc chuyển đơn, hướng dẫn công dân khiếu kiện theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền, tổng hợp báo cáo UBND các cấp để chỉ đạo giải quyết, góp phần hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp trên.

Chủ tịch UBND tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chỉ đạo Thanh tra các cấp, các ngành tiến hành 59 cuộc thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tại 132 cơ quan, đơn vị⁹. Ngoài ra, Ban Tiếp công dân của tỉnh đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thành lập 07 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành để kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng đối với Giám đốc các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân. Kết quả thanh tra, kiểm tra cho thấy, việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan, đơn vị còn một số mặt tồn tại, hạn chế, khuyết điểm như: Thủ trưởng một số cơ

⁹ Thanh tra tỉnh tiến hành 05 cuộc tại 07 đơn vị; các huyện, thị xã, thành phố tiến hành 43 cuộc tại 91 đơn vị; các sở, ban, ngành tiến hành 11 cuộc tại 34 cơ quan, đơn vị.

quan, đơn vị, địa phương chưa thực hiện đều đặn, có nề nếp lịch tiếp công dân định kỳ theo quy định; hiệu quả công tác tiếp công dân chưa cao; việc phân công cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế; thụ lý giải quyết một số vụ việc thuộc thẩm quyền chưa bảo đảm trình tự thủ tục, kéo dài quá thời hạn quy định; việc lập, lưu trữ hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo không đầy đủ, chưa đúng theo quy định; công tác theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương, đơn vị chưa đầy đủ, kịp thời... Qua thanh tra đã kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm nêu trên, góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thời gian qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo giải quyết kịp thời các khiếu kiện bức xúc của nhân dân bị ảnh hưởng trong các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh (Dự án nâng cấp mở rộng quốc lộ 1A, 1D, Dự án xây dựng quốc lộ 19, Dự án Khu du lịch Vinpearl Quy Nhơn...) góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân bị ảnh hưởng bởi các dự án. Thanh tra tỉnh đã chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các ngành chức năng có liên quan thường xuyên theo dõi, nắm chắc diễn biến tình hình khiếu kiện đông người, phức tạp trên địa bàn tỉnh để kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp với các ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố giải quyết kịp thời ngay từ khi phát sinh. Nhiều vụ, việc khiếu kiện phức tạp, đông người, vượt cấp đã được cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp tổ chức đối thoại công khai, dân chủ với nhân dân để tìm biện pháp giải quyết đúng chính sách, pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích cá nhân với lợi ích chung của Nhà nước, xã hội, nên đã chấm dứt nhiều vụ khiếu kiện đông người, phức tạp.

4. Việc tiếp và xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung

Trong kỳ, số lượng đoàn đông người đến Trụ sở Tiếp công dân tỉnh và cấp huyện là 94 đoàn đông người/3.195 người tham gia đối với 88 vụ việc, bao gồm 46 vụ việc cũ và 42 vụ việc mới phát sinh.

Các trường hợp nhiều người cùng khiếu nại một nội dung, Ban Tiếp công dân tỉnh và cấp huyện đã đề nghị công dân cử người đại diện trình bày nội dung yêu cầu theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở ý kiến của người đại diện Ban tiếp công dân ghi nhận (*có ghi vào Sổ tiếp công dân hoặc làm Biên bản*) tổng hợp rà soát lại hồ sơ vụ việc để trả lời cho người dân hoặc báo cáo đề xuất lãnh đạo UBND tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố cho ý kiến chỉ đạo giải quyết kịp thời, theo quy định.

5. Điều kiện đảm bảo cho hoạt động tiếp công dân

Được sự quan tâm của Lãnh đạo UBND các cấp, các cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân đã được trang bị tương đối đầy đủ các trang thiết bị cần thiết, trang phục, kinh phí phục vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư theo đúng quy định. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có phần mềm theo

đổi việc tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo để áp dụng chung cho toàn tỉnh; việc triển khai thực hiện Thông tư 03/TT-TTCT ngày 29/12/2016 của Tổng Thanh tra Chính Phủ về trang phục cho cán bộ tiếp dân tại một số huyện, thị xã, thành phố chưa kịp thời.

Đối với chế độ phụ cấp tiếp công dân - xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 25/7/2012 của UBND tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bình Định (hiện nay được thay thế bởi Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 14/7/2017).

6. Việc xử lý hành vi vi phạm pháp luật tiếp công dân

Trong thời gian qua, có một số công dân đến Trụ sở UBND tỉnh, Trụ sở Tiếp công dân tỉnh và Trụ sở các sở ngành, của tỉnh với thái độ quá khích, manh động, có hành vi xúc phạm và đe dọa các đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh và cán bộ các ngành làm công tác tiếp công dân. Ban Tiếp công dân tỉnh đã phối hợp với Phòng PA88 Công an tỉnh, Công an thành phố Quy Nhơn và Công an phường Trần Phú kịp thời xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Trong những năm qua, việc quán triệt, triển khai thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, đã được triển khai đồng bộ, gắn với việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các chương trình, kế hoạch, đề án của Nhà nước, nhất là Đề án “*Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013 - 2016*” theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Trong năm 2016, Thanh tra Chính phủ đã có báo cáo tổng kết việc thực hiện Đề án giai đoạn 2013 - 2016, trình Chính phủ; Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 323/VPCP-V.I ngày 12/01/2017, truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở các xã, phường, thị trấn. UBND tỉnh nhận thấy, việc tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn là một chủ trương đúng, phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay nhằm góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật nói chung và pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nói riêng trong đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên và nhân dân, qua đó từng bước hạn chế phát sinh tình hình khiếu kiện phức tạp, không đúng quy định của pháp luật, vượt cấp từ cơ sở. Vì vậy, kiến nghị Thanh tra Chính phủ quan tâm phối hợp với các Bộ, ngành liên quan của Trung ương hướng dẫn việc tiếp tục triển khai thực hiện công tác này trong thời gian tới để cho các địa phương làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.

2. Bên cạnh công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, trong thời gian gần đây, diễn ra tình trạng một số phần tử xấu, cực đoan, phản động lợi dụng việc khiếu nại, tố cáo để xúi dục, kích động người dân khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh sai sự thật,

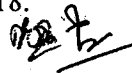
mang tính chất vu khống, nói xấu chế độ, nói xấu Đảng và Nhà nước ta nhưng chưa có biện pháp chế tài phù hợp để xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó, UBND tỉnh kiến nghị nghị Thanh tra Chính phủ kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu ban hành văn bản quy định hướng dẫn các biện pháp chế tài cụ thể áp dụng đối với những người khiếu nại, tố cáo không đúng sự thật đã được các cơ quan có thẩm quyền trả lời, giải thích, giáo dục nhưng vẫn tiếp tục khiếu nại, đồng thời có giải pháp đưa ra xử lý nghiêm những người lợi dụng quyền dân chủ, quyền khiếu nại, tố cáo của công dân để kích động, lôi kéo, xúi giục tổ chức khiếu nại đông người, vượt cấp.

3. Trong những năm qua, quá trình thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư của công dân còn xảy ra tình trạng chuyển đơn lòng vòng, hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh không đúng quy định (đơn đã được giải quyết theo đúng trình tự, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, thậm chí có vụ việc đã thông báo chấm dứt giải quyết khiếu nại, nhưng các cơ quan chức năng vẫn chuyển đến để yêu cầu giải quyết, trả lời, làm cho công dân đeo bám dai dẳng yêu cầu giải quyết...). Nguyên nhân của tình trạng trên do chưa xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để theo dõi, thực hiện bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, UBND tỉnh kiến nghị Thanh tra Chính phủ sớm xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, cũng như xây dựng phần mềm xử lý, quản lý công tác tiếp công dân để thống nhất áp dụng trong toàn quốc.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 3 năm thi hành Luật Tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Bình Định. UBND tỉnh kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Vụ Pháp chế-TTCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- CVP, PVPTD;
- Lưu: VT, K2, K18.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHẠM CHỦ TỊCH



Phan Cao Thắng

DANH SÁCH, SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC LÀM CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN

(Kèm theo Báo cáo số 167/BC-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)



ST T	Tên đơn vị	Tổng số CC, VC hiện có	Trong đó			Chia theo ngành công tác										Chia theo trình độ đào tạo										Chia theo độ tuổi						Số lượt công chức, viên chức được bồi dưỡng nghiệp vụ tiếp công dân	Ghi chú							
			Nữ	Đảng viên	Dân tộc thiểu số	Tôn giáo	CVCC và TD	CVC và TD	CV và TD	CS và TD	Nhân viên	Tiến sĩ	Chuyên môn					Chính trị			Tin học		Ngoại ngữ		Chứng chỉ tiếng dân tộc	Quản lý nhà nước			Từ 51 đến 60											
													Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	Cử nhân	Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Trung cấp trở lên	Chứng chỉ	Tiếng Anh			Ngoại ngữ khác		CVCC và tương đương	CVC và tương đương	CV và tương đương	Từ 30 trở xuống			Từ 31 đến 40	Từ 41 đến 50	Tổng số	Nữ từ 51 đến 55	Nam từ 56 đến 60		
																							Đại học trở lên	Chứng chỉ (A,B,C)		Đại học trở lên	Chứng chỉ (A,B,C)													
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	
1	Lãnh đạo Ban tiếp công dân cấp tỉnh	3	0	3	0	0	2	0	1					3					2	1			3		3				2	0	1	0	1	1	1	1		3		
2	Lãnh đạo Ban tiếp công dân cấp huyện	11	1	9	0	0	0	0	11	0	0	0	0	11	0	0	0	0	3	6	0	2	9	0	9	0	0	0	0	2	9	1	8	2	0	0	0		13	
3	Công chức, viên chức làm công tác tiếp dân của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	63	8	57	1	0	1	9	43	9	1	1	3	47	6	5	1	0	8	17	24	1	47	1	48	0	0	0	2	5	40	5	36	12	10	5	5		56	
4	Công chức, viên chức chuyên trách tiếp công dân tại Ban tiếp công dân cấp tỉnh	5	3	2	0	0	2	0	3	0				4	0	1			2	2	1	0	5		5				2	0	3	0	5	0		0		5		
5	Công chức, viên chức chuyên trách tiếp công dân tại Ban tiếp công dân cấp huyện	16	6	11	0	0	0	0	16	0	0	0	2	14	0	0	0	1	1	7	5	3	13	0	16	0	0	0	0	0	14	5	10	0	1	1	0		21	
6	Người được phân công tiếp công dân ở cấp xã	172	45	124	13	0	0	0	109	60	3	0	0	102	10	58	2	0	0	56	96	0	138	9	110	0	3	6	0	0	66	25	97	44	6	2	4		33	
	Tổng cộng	270	63	206	14	0	5	9	183	69	4	1	5	181	16	64	3	1	16	89	126	6	215	10	191	0	3	6	6	7	133	36	157	59	18	9	9		131	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Biểu số 2a

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN
(Số liệu tính từ ngày 01/7/2014 đến ngày 01/7/2017)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Cơ quan	Tiếp thường xuyên					Tiếp định kỳ					Tiếp đột xuất					Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)										Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)					Ghi chú
		Lượt	Người	Vụ việc	Đoàn đông người		Lượt	Người	Vụ việc	Đoàn đông người		Lượt	Người	Vụ việc	Đoàn đông người		Khiếu nại				Tố cáo				Phân ánh, kiến nghị, khác	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết					
					Số đoàn	Người				Số đoàn	Người				Số đoàn	Người	Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực CT,V II,XII khác	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp			Tham những	Chưa có QĐ giải quyết	Đã có QĐ giải quyết (lần 1,2, cuối cùng)	Đã có bản án của Tòa		
																	Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tòa...	Về chính sách	Về nhà, tài sản	Về chế độ CC,VC												
MS		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	6.278	7.466	5.752	59	2.396	85	482	116	4	219	32	182	18	6	224	2.058	98	446	36	197	351	35	15	12	2.638	1.912	3.659	302	13		
2	Tiếp công dân của Sở và Giám đốc sở	952	1.044	821	3	23	0	0	0	0	0	98	103	83	0	0	175	49	28	10	25	61	18	2	0	536	357	230	317	0		
3	Tiếp công dân của Trụ sở tiếp công dân cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện	1.758	1.895	1.694	9	122	1.164	1.679	1.364	2	132	291	420	341	1	17	1.797	104	91	3	94	229	69	2	2	1.008	1.483	1.464	444	8		
4	Tiếp công dân của Ủy ban nhân dân cấp xã	2.752	2.913	2.258	10	62	1.715	1.609	1.403	0	0	0	0	0	0	0	1.185	92	113	4	31	257	7	1	2	1.969	2.586	1.019	48	8		
	Tổng	11.740	13.318	10.525	81	2.603	2.964	3.770	2.883	6	351	421	705	442	7	241	5.215	343	678	53	347	898	129	20	16	6.151	6.338	6.372	1.111	29		

(Chữ ký và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Biểu số 2b

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

(Số liệu tính từ ngày 01/7/2014 đến ngày 01/7/2017)

(Kèm theo Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ngày 19 tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)

TT		Tiếp nhận						Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)																		Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo					Ghi chú	
		Tổng số đơn	Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn kỳ trước chuyển sang		Đơn đủ điều kiện xử lý	Theo nội dung										Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết			Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền		Số công văn đơn đốc việc giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền					
			Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên		Khiếu nại					Tố cáo					Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần					Khiếu nại	Tố cáo				
								Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng													Về Đảng	Lĩnh vực khác		
								Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC,V C																						Lĩnh vực CT,V H,XH khác
	MS	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=8+9+10+11	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17+18+19	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32
1	Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	1.896	106	1.721	0	58	1.896	1.619	994	260	52	296	17	0	277	182	0	0	0	95	1.879	17	0	1.192	617	87	0	924	217	0	707	48	
2	Sở và cơ quan tương đương sở	3.587	113	3.507	3	91	2.991	1.626	935	128	116	384	63	0	244	85	5	7	0	147	2.339	69	0	1.220	1.092	96	1.121	1.636	570	87	622	76	
3	Trụ sở tiếp công dân huyện và Ủy ban nhân dân cấp huyện	4.686	129	4.305	2	228	4.579	2.834	1.711	221	140	680	82	0	135	56	13	3	3	60	4.010	107	3	2.663	1.375	82	1.610	2.175	726	57	1.536	85	
4	Ủy ban nhân dân cấp xã	2.333	56	2.214	0	65	2.324	1.243	657	91	46	406	43	0	38	10	3	0	0	25	1.764	40	0	1.329	475	0	1.043	1.295	51	0	942	36	
	Tổng	12.502	404	11.747	5	442	11.790	7.322	4.297	700	354	1.766	205	0	694	333	21	10	3	327	9.992	233	3	6.404	3.559	265	3.774	6.030	1.564	144	3.807	245	

